

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô MÔN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HSST  
Ngày: 19/11/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Vĩnh Thạnh

2. Bà Lê Thị Tân An

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2018/HSST ngày 06/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HS ngày 08/11/2018 đối với bị cáo:

**Lương Trọng T**, sinh ngày 26/4/198\*.

Nơi cư trú: Ấp \*, xã Thới H, huyện Cờ Đ, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn T1, sinh năm 1963 (sống) và bà Lê Thị B, sinh năm 1960 (sống); Anh, chị em: có 01 người, sinh năm 1995.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, TP. Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù giam tội trộm cắp tài sản, do có kháng cáo đến ngày 27/6/2016 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017, chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giam ngày 15/10/2018 tại nhà tạm giữ Công an nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

Chị **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 198\*.

Trú tại: Khu Vực 0\*, phường Châu Văn L, quận Ô, thành phố Cần Thơ (có văn bản xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**Công ty TTHH Đầu tư Thương tại và Dịch vụ Đức Kh** (gọi tắt là công ty).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức C, sinh ngày 17/02/198\*. Chức danh: Giám đốc.

Trụ sở: Số \*\*\*, Trần Hưng Đ, phường Châu Văn L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 198\*.

Địa chỉ: Số \*, đường Trần Nguyên H, quận Lê Ch, TP. Hải Ph. Văn bản ủy quyền ngày 12/3/2018 (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/9/2018, Lương Trọng T, sinh năm 198\*, cư trú ấp \*, xã Thới H, huyện Cờ Đ, thành phố Cần Thơ điều khiển xe mô tô biển số 65K1- 293.85 đi từ nhà đến quận Ô Môn để sửa điện thoại và mua gạo, T đến cửa hàng điện thoại Thế giới di động thuộc khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn để sửa điện thoại thì được báo phải gọi điện thoại lại vài ngày nên T không sửa. Sau đó T đi vào đường dân tộc nội trú thuộc khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn tìm chỗ mua gạo và đến tiệm gạo của chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 198\* tìm thấy bao gạo 504, trọng lượng 26 kg để trước cửa nhà không ai trông coi, lúc này T nảy sinh lấy trộm bao gạo nên T lấy bao gạo để lên ba ga xe, sau đó định chạy đi thì chị Th từ trong nhà chạy ra phát hiện truy hô nên T bỏ bao gạo lại chạy xe về nhà. Chị Th trình báo Công an, sau đó Công an mời T về làm việc, T đã thừa nhận hành vi lấy trộm bao gạo. (BL 19-24, 27-35, 37, 52-54, 56).

Chị Nguyễn Thị Thanh Th khai: Ngày 01/9/2018 chị có để các bao gạo phía trước để bán, đang lúc ở nhà sau ăn cơm thì có bóng người vào nhà nhưng không thấy ai kêu nên ghi ngờ có người vào trộm 01 bao gạo 504, trọng lượng 26 kg giá trị 299.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín ngàn đồng), Th chạy ra thấy T đang ôm bao gạo chuẩn bị để lên xe, chị Th truy hô “ê” thì T bỏ bao gạo lại và điều khiển xe mô tô biển số 65K1-293.85 tẩu thoát sau đó Th báo công an. Chị Th đã nhận lại 26 kg gạo nêu trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 26/4/2018 Lương Trọng T đã ký Hợp đồng mua bán xe 65K1-293.85 nêu trên cho Công ty tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Ái Anh.

Ngày 25/6/2018 Lương Trọng T đã ký Hợp đồng cho thuê xe máy-Tự lái với Công ty với giá 64.000 đồng/ngày.

Đại diện Công ty cho rằng không biết việc bị cáo dùng xe đi trộm gạo, không yêu cầu trả tiền phí dịch vụ cho thuê xe, chỉ yêu cầu bị cáo trả lại xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Trọng T cho Công ty.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KLĐG ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn kết luận: giá trị của 26kg gạo 504 tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 01/9/2018 là 299.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô biển số 65K1-293.85, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, số khung 3906HY183603, số máy JA39E0183648, dung tích 109cm<sup>3</sup>; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Trọng T; 01 bao nylon màu xanh-vàng dùng để gạo đã qua sử dụng; 26 kg gạo, loại 504 ( BL 51-52; 80).

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-OM ngày 05 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lương Trọng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lương Trọng T theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lương Trọng T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao nylon màu xanh-vàng dùng để gạo đã qua sử dụng, ghi nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho bị hại 26 kg gạo loại 504.

Trả cho Công ty TNHH Đầu Tư Thương Mại và Dịch Vụ Đức Kh 01 chiếc xe mô tô biển số 65K1-293.85, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh-đen-bạc, số khung 3906HY183603, số máy JA39E0183648, dung tích 109 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Trọng T, đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Lương Trọng T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo đồng ý giao trả xe nêu trên và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang mang Lương Trọng T cho Công ty. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu. Về trách nhiệm hình sự bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Đại diện Công ty vẫn giữ nguyên yêu cầu trên và không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Lương Trọng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 11 giờ ngày 01/9/2018, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, bị cáo Lương Trọng T (là người đã có 01 tiền án, chưa được xóa án tích) đã lén lút lấy trộm 01 bao gạo có trọng lượng 26 kg, loại 504 của chị Trần Thị Thanh Th để phía trước nhà lấy về để ăn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/KLĐG ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn kết luận: giá trị của 26 kg gạo loại 504, tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 01/9/2018 là 299.000 đồng (Hai trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng an ninh trật tự an toàn trong xã hội, cần được răn đe trừng trị. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Lương Trọng T phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có khả năng tạo thu nhập hợp

pháp nhưng chỉ vì bản tính tham lam, chây lười lao động, để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có nhân thân không tốt thể hiện việc bị cáo có một tiền án tại bản án số 21/2016/HSST ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, TP. Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù giam tội trộm cắp tài sản, do có kháng cáo tại bản án số 84/2016/HSPT ngày 27/6/2016 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm, tiền sự không có, bị cáo nhất thời phạm tội, đã trả lại tài sản trộm cho bị hại, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Công ty có hợp đồng mua bán xe, đã giao kết và công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Ái Anh với Lương Trọng T ngày 26/4/2018, ngày 25/6/2018 Công ty cho T thuê chính chiếc xe T đã bán, Đại diện Công ty không biết bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi trộm cắp gạo nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn không đề cập xử lý là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đại diện Công ty có yêu cầu bị cáo trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 65K1-293.85, nhãn hiệu Hon da Wave màu xanh-đen-bạc, số khung 3906HY183603, số máy JA39E0183648, dung tích 109cm<sup>3</sup> và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Trọng T, không yêu cầu Tín trả tiền phí dịch vụ cho thuê xe. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý giao trả xe và giấy đăng ký xe mô tô nêu trên cho Công ty nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao nylon màu xanh-vàng dùng để gạo đã qua sử dụng, ghi nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho bị hại 26 kg gạo loại 504.

Trả cho Công ty 01 chiếc xe mô tô biển số 65K1-293.85, nhãn hiệu Hon da Wave màu xanh-đen-bạc, số khung 3906HY183603, số máy JA39E0183648, dung tích 109 cm<sup>3</sup>, 01 giấy đăng ký xe mô tô và xe máy mang tên Lương Trọng T, đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Th và đại diện Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**\* Tuyên bố:** Bị cáo Lương Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Lương Trọng T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15/10/2018.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao nylon màu xanh-vàng dùng để gạo đã qua sử dụng; Ghi nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho bị hại 26 kg gạo loại 504.

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Đức Kh liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhận 01 chiếc xe mô tô biển số 65K1-293.85, nhãn hiệu Hon da Wave màu xanh-đen-bạc, số khung 3906HY183603, Số máy JA39E0183648, dung tích 109 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Trọng T theo Hợp đồng mua bán xe đã giao kết giữa Công ty và Lương Trọng T được Công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Ái Anh. Công ty có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng làm các thủ tục để chuyển quyền sở hữu.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Chị Th và đại diện Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

**\* Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- CA;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Oanh**